TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2023/HS-PT
Ngày: 18/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Thẩm phán: Ông Võ trung Hiếu.

Ông Mai Văn Hùng Cường.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn - Thư ký.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiến Phi - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Trần Nhựt Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2023/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo Trần Nhựt Q (tên gọi khác M), sinh năm 1986; tại tỉnh Tiền Giang;
Nơi cư trú: Phường N, thành phố P, tỉnh Tiền Giang;
Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
Trình độ học vấn: lớp 7/12; Nghề nghiệp: lái xe;
Cha: vô danh; Mẹ: Trần Thị Q;
Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Ngọc H (đã ly hôn) và 01 con;
Tiền án: Không; Tiền sự: Không;
Bị cáo được tại ngoại;
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**. Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trần Nhựt Q là bạn làm chung công ty với anh La Ngọc T. Q có mượn của T số tiền 2.000.000 đồng, sau đó Q nghỉ làm nhưng chưa trả tiền cho anh T;

Khoảng 11 giờ, ngày 04/3/2021, Q nhờ anh T điều khiển xe mô tô wave alpha màu xanh-đen biển số 63B3-956.57 chở Q đi đến xã Long Định để mượn

tiền trả cho T. Khi đến quán giải khát "N" tại ấp Mới, xã Long Định thì cả hai ghé vào quán uống nước. Tại đây, Q hỏi mượn xe của T để vào nhà bạn mượn tiền thì T đồng ý. Q điều khiển xe 63B3-956.57 đến nhà tìm bạn nhưng không gặp. Lúc này, do không có tiền trả nợ cho nhiều người khác nữa nên Q nảy sinh ý định lấy xe của anh T bán lấy tiền trả nợ. Sau đó, Q điều khiển xe 63B3-956.57 đến khu vực bến xe Miền Tây nhờ những người chạy xe ôm tại đây giới thiệu bán xe cho một người không rõ họ tên, địa chỉ được số tiền 6.000.000 (sáu triệu) đồng. Số tiền bán xe Q cho những người xe ôm 600.000 đồng, còn lại 5.400.000 đồng dùng trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Xe 63B3-956.57 không thu hồi được.

Kết luận định giá số 103 ngày 12/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành kết luận: Giá trị xe mô tô hai bánh biển số 63B3-956.57 tại thời điểm ngày 04/3/2021 là 19.530.000 đồng (mười chín triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2023/HS-ST ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã Quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Nhựt Q phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nhựt Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định;

*. Ngày 10/4/2023, bị cáo Trần Nhựt Q có đơn kháng cáo với yêu cầu xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Nhựt Q vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và bị cáo đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình Sự;

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đưa ra nhiều luận cứ phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét thời hạn kháng cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào đơn kháng cáo ngày 10/4/2023 của bị cáo Trần Nhựt Q thì bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình Sự;

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Nhựt Q về việc xin xem xét hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vào ngày 04/3/2021, bị cáo Q đã lợi dụng sự quen biết với người bị hại để anh La Ngọc T giao tài sản cho bị cáo là một xe mô tô biển số 63B3-956.57 của anh La Ngọc T, sau đó mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, giá trị tài sản chiếm đoạt là 19.530.000 đồng;

Bị cáo Trần Nhựt Q biết rằng lợi dụng lòng tin của người bị hại để người bị hại giao tài sản cho bị cáo. Sau khi nhận được tài sản của người bị hại, bị cáo Q không trả lại tài sản cho người bị hại như đã thỏa thuận nhưng bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đạt tài sản của người bị hại nên bị cáo đã bán tài sản của người bị hại để tiêu xài cá nhân. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Nhựt Q đã thực hiện là hành vi vi phạm pháp luật;

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo bị cáo Trần Nhựt Q về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã bồi thường cho bị hại và ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp;

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Q là người đã thành niên, trong độ tuổi lao động nhưng với bản tính tham tham, lười lao động muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã lợi dụng sự tin tưởng của người bị hại để người bị hại giao tài sản cho bị cáo và bị cáo chiếm đoạt tài sản của người bị hại bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ;

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo sợ;

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị Trần Nhựt Q 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Q không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét;

Vì thế Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Nhựt Q cho nên cần giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

[3]. Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử;

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Nhựt Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5]. Bản án, quyết định và những phần của bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình Sự;

1. Xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Nhựt Q;

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 33/2023/HS-ST ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang;

Tuyên bố bị cáo Trần Nhựt Q phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản";*

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nhựt Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình Sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Nhựt Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án, quyết định và những phần của bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

. Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Châu Thành;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THAHS CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Vĩnh Hữu